



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 2

Học kỳ 3 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Dung sai - Kỹ thuật đo - MH1102130

Mã lớp học phần: 24311MH110213001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Cao Thế Oanh

Ngày thi: 21/08/2025 Giờ thi: 09h30 Phòng thi: PM 3

Giám thị 1: Nguyễn Tiến Dũng

Ký tên: _____

Giám thị 2: Lê Thành Huy

Ký tên: LT

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Danh	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410040012	Trần Tấn	Danh	19/05/2006	<u>Danh</u>		4,4	Bốn, bốn	C26CK1	
2	2210040081	Nguyễn Kim	Đông	25/06/2003	<u>Đông</u>		3,2	Ba, hai	C24CK3	
3	2410040033	Trần Nguyễn Anh	Khoa	18/01/2006	<u>Khoa</u>		2,6	Hai, sáu	C26CK2	
4	2410040025	Nguyễn Văn	Linh	26/10/2006	<u>Linh</u>		1,6	Một, sáu	C26CK1	
5	2210040086	Phạm Văn Phước	Lộc	25/01/2004	<u>Phước</u>		4,2	Bốn, hai	C24CK3	
6	2210040042	Trần Ngọc	Mẫn	20/10/2004	<u>Mẫn</u>		2,6	Hai, sáu	C24CK2	
7	2410040020	Lê Minh	Nhật	15/03/2006	<u>Minh</u>		3,8	Ba, tám	C26CK1	
8	2410040030	Bùi Thanh	Sang	12/01/2006	<u>Sang</u>		2,8	Hai, tám	C26CK1	
9	2410040043	Nguyễn Anh	Tài	11/04/2006	<u>Tài</u>		3,2	Ba, hai	C26CK2	
10	2310040059	Nguyễn Kim	Trà	26/01/2005	<u>Trà</u>		2,8	Hai, tám	C25CK2	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 10 / 10 .
Số sinh viên đạt: 02 Tỷ lệ đạt: 20 %

Ngày 26 tháng 8 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 25 tháng 8 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Cao Thế Oanh

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 2

Học kỳ: 3 - Năm học 2024-2025

Môn học: Dung sai - Kỹ thuật đo
Mã bài thi: IY4MP5
Thời gian thi: 21/08/2025 09:30:00
Thời gian kết thúc: 21/08/2025 10:30:00

Giám thị 1: Nguyễn Tôn Dũng Ký tên: _____
Giám thị 2: Lê Thái Hỷ Ký tên: LTH
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410040012	Trần Tấn Danh	19/05/2006	<u>Danh</u>	4.4	Bốn, bốn	C26CK1	
2	2210040081	Nguyễn Kim Đông	25/06/2003	<u>Đông</u>	3.2	Ba, hai	C24CK3	
3	2410040033	Trần Nguyễn Anh Khoa	18/01/2006	<u>Khoa</u>	2.6	Hai, sáu	C26CK2	
4	2410040025	Nguyễn Văn Linh	26/10/2006	<u>Linh</u>	1.6	Một, sáu	C26CK1	
5	2210040086	Phạm Văn Phước Lộc	25/01/2004	<u>Lộc</u>	4.2	Bốn, hai	C24CK3	
6	2210040042	Trần Ngọc Mẫn	20/10/2004	<u>Mẫn</u>	2.6	Hai, sáu	C24CK2	<u>Mẫn</u>
7	2410040020	Lê Minh Nhật	15/03/2006	<u>Ng</u>	3.8	Ba, tám	C26CK1	
8	2410040030	Bùi Thanh Sang	12/01/2006	<u>Sang</u>	2.8	Hai, tám	C26CK1	
9	2410040043	Nguyễn Anh Tài	11/04/2006	<u>Tài</u>	3.2	Ba, hai	C26CK2	
10	2310040059	Nguyễn Kim Trà	26/01/2005	<u>Trà</u>	2.8	Hai, tám	C25CK2	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 10

Số sinh viên đạt: 2

Ngày 26 tháng 8 năm 2025
TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 25 tháng 08 năm 2025
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)